TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông và Ông Đặng Văn Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Kiều Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở UBND xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn P - xã B - huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1953 và bà Nghiêm Thị P, sinh năm 1953; Có vợ là Nghiêm Thị D, sinh năm 1987 và có 04 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2017. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bị hại: Ông Nghiêm Văn T, sinh năm 1965.

Trú tại: thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1953; Trú tại: thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Trung T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mâu thuẫn với vợ là Nghiêm Thị D khiến cho vợ bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, nên khoảng 18h00’ ngày 02/3/2017, Nguyễn Trung T rủ Nguyễn Văn Tr đến nhà bố vợ là ông Nghiêm Văn T để gặp và bảo chị D về nhà. Anh Tr đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 22B1-205.04 chở T đến nhà ông T. Đến nơi, anh Tr bỏ xe ngoài sân rồi cùng T vào nhà thì gặp chị D và em gái chị D là Nghiêm Thị H. Tại đây, T bảo chị D và con về nhưng chị D không đồng ý nên hai bên cãi nhau, lời qua tiếng lại. Sau đó T đi ra ngoài cổng còn anh Tr vẫn

ngồi trong nhà. Một lúc sau thì ông Nghiêm Văn T về nhà. Khi ông T đang ngồi uống nước cùng anh Tr thì ông Nguyễn Văn S (là bố đẻ của T) đi xe đạp mi ni đến nhà ông T. Sau đó, giữa ông T và ông S xảy ra cãi nhau, hai bên du đẩy nhau tại khu vực hè nhà ông T. Ông S cầm chiếc điếu cày bằng tre của nhà ông T, có chiều dài 56cm, đường kính 04cm, bên ngoài bọc kim loại màu trắng vụt vào vai, lưng và đầu gối chân phải của ông T. Khi hai ông đang xô xát thì Nguyễn Trung T quay trở lại nhà ông T nên đã nhìn thấy. T liền chạy về nhà lấy 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 40cm, bản dao rộng khoảng 05-07cm cho vào trong chiếc bao tải xác rắn màu vàng. Sau đó T đến nhà cháu Nguyễn Thị Anh Đ (là cháu của T) mượn chiếc xe máy điện BKS 88MĐ8-001.80 để đi đến nhà ông T. Khi đến gần cổng nhà thì T dừng xe lại, để chiếc bao tải bên trong đựng con dao dưới tấm Proximang rồi đi xe máy điện vào trong sân nhà ông T. Đến nơi, vẫn thấy hai ông T và S đang du đẩy nhau nên T chạy ra cổng cầm chiếc bao tải bên trong đựng con dao chạy vào, dùng tay phải cầm dao chém hai nhát trúng vùng đầu và mang tai trái của ông T. Theo phản xạ, ông T giơ hai tay lên đỡ thì bị dao chém trúng vào hai bàn tay. Thấy bố bị T dùng dao chém, chị D đã cầm 01 chiếc gậy tre dài 1,26m, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn sắt tạo hình chữ V dùng để gảy rơm, rạ của gia đình ông T vụt khoảng 3 nhát vào lưng, người của T. Thấy ông T bị chảy nhiều máu nên T không chém ông T nữa mà cầm dao cùng ông S và Tr bỏ chạy ra ngoài, ném con dao ở ngõ xóm cạnh cổng nhà ông T rồi đến công an xã B trình báo về vụ việc trên. Hậu quả, ông Nghiêm Văn T bị thương phải đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện V từ ngày 02/3/2017 đến ngày 13/3/2017 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành xác minh, điều tra theo quy định pháp luật. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ 01 chiếc điếu cày, 01 chiếc nõ điếu, 01 chiếc đế điếu cày, 01 chiếc gậy tre, 01 bao tải xác rắn màu vàng, 01 chiếc xe mô tô BKS 22B1-205.04; 01 xe máy điện BKS 88MĐ8-001.80; 01 chiếc xe đạp nữ màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI đã qua sử dụng. Riêng con dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 40cm, bản dao rộng khoảng 5-7cm mà Nguyễn Trung T dùng để chém ông T, CQĐT đã tiến hành tìm kiếm nhưng không thu giữ được.

Ngày 03/3/2017, Cơ quan CSĐT công an huyện V ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích đối với ông Nghiêm Văn T.

Ngày 16/3/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định pháp y về thương tích số 60/TgT, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm, vùng đỉnh, lệch trái. Xếp: 3%; Vết thương phần mềm vùng chẩm sau bên trái (kích thước lớn). Xếp: 8%; Vết thương phần mềm khớp đốt ngón 2-3 bàn tay trái. Xếp: 1%; Vết thương phần mềm khe ngón 2-3 bàn tay

phải. Xếp: 1%; Vết thương phần mềm mu đốt 2 ngón hai bàn tay phải. Xếp: 1%; Vết thương phần mềm mặt mu ngón 1, đốt 1 giáp chân móng bàn tay phải. Xếp: 1%.

-Cơ chế hình thành thương tích: bờ mép vết thương sắc gọn, các vết thương đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên.

-Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ký ngày 12/6/2014 "Vùng vai trái sưng nề và gối phải sưng nề bầm tím" không nằm trong danh mục xếp tỉ lệ phần trăm(%) thương tích và không đánh giá để lại di chứng cố tật.

Tổn hại sức khoẻ ở thời điểm hiện tại là: 14% (mười bốn phần trăm).

Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo kết luận giám định thương tích nêu trên cho ông Nghiêm Văn T biết. Ông T đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến thắc mắc gì.

Ngày 21/3/2017, ông T có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Trung T là người đã dùng dao chém gây thương tích cho mình.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nghiêm Văn T yêu cầu Thành phải có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn hại sức khỏe và tổn thất tinh thần với số tiền là 94.261.000đ (Chín mươi tư triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn đồng). Trong quá trình điều tra, Nguyễn Trung T đã tự nguyện bồi thường cho ông T 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Nay ông yêu cầu bồi thường tiếp cho ông 84.261.000đ (Tám mươi tư triệu hai trăm sáu mốt nghìn đồng). Tại phiên toà hôm nay, bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ số tiền mà ông T yêu cầu.

Đối với Nguyễn Văn S, đã có hành vi dùng điếu cày bằng tre đánh ông Nghiêm Văn T gây nên vết thương sưng nề vùng vai trái và sưng nề bầm tím gối phải. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã tiến hành trưng cầu giám định đối với những vết sưng nề bầm tím trên nhưng tại kết luận giám định pháp y số 60 ngày 16/3/2017 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã căn cứ vào Thông tư số 20 ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế kết luận: " Vùng vai trái sưng nề và gối phải sưng nề bầm tím không nằm trong danh mục xếp tỉ lệ phần trăm (%) thương tích, không có mục đánh giá để lại di chứng cố tật". Mặt khác, Nguyễn Văn S không bàn bạc, thống nhất và tiếp nhận ý chí của Nguyễn Trung T nên hành vi của S không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn S về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác.

Quá trình điều tra, ông Nghiêm Văn T và chị Nghiêm Thị D khai Nguyễn Văn Tr đã có hành vi ôm giữ ông T để cho Nguyễn Văn S và Nguyễn Trung T đánh. Tuy nhiên Tr khai hành vi ôm ông T của mình là để can ngăn, không có mục đích để cho T dùng dao chém ông T. Quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh Tr có hành động giúp sức cho T trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nghiêm Thị D có hành vi dùng gậy tre đánh Nguyễn Trung T nhưng động cơ, mục đích của D là để T không đánh ông T nữa. T cũng chỉ bị thương tích phần mềm. Quá trình điều tra T đã tự nguyện viết đơn xin từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho D. Do đó hành vi nêu trên của D không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích".

Tại bản Cáo trạng số: 45/KSĐT-TA ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trung T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2009 xử phạt bị cáo T từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận của bị cáo và người bị hại. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Trung T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo khai nhận: Do mâu thuẫn với vợ là chị Nghiêm Thị D khiến vợ bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống nên khoảng 18h00' ngày 02/3/2017, Nguyễn Trung T rủ Nguyễn Văn Tr đến nhà bố vợ là ông Nghiêm Văn T để gặp và bảo chị D về nhà. Tại đây, sau khi chứng kiến bố đẻ là ông Nguyễn Văn S và bố vợ là ông Nghiêm Văn T xảy ra xô xát, Nguyễn Trung T đã dùng 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 40cm, bản dao rộng khoảng 05-07cm chém hai nhát trúng vùng đầu và mang tai trái của ông T. Hậu quả, ông T bị thương, tổn hại 14% sức khỏe

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản sự việc và biên bản xác minh hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa; kết luận giám định pháp y về thương tích nên đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Mặc dù tỷ lệ thương tật của người bị hại dưới 31% nhưng theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2003/NQ - HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 và Nghị quyết số 01/2006/NQ - HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì con dao mà bị

cáo dùng để gây thương tích cho người bị hại là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, tại thời điểm bị cáo phạm tội, Bộ luật hình sự năm 2015 đã được áp dụng một số điều luật theo hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì hành vi nêu trên của Nguyễn Trung T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo là con rể của người bị hại nên việc bị cáo có hành vi xâm hại sức khỏe của bị hại còn vi phạm thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo đức gia đình của người Việt, thể hiện sự xuống cấp, suy đồi đạo đức. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú tại cơ quan điều tra. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nghiêm Văn T yêu cầu Thành phải có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn hại sức khỏe và tổn thất tinh thần với số tiền là 94.261.000đ (Chín mươi tư triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn đồng). Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu trên của ông T. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo và người bị hại nên cần ghi nhận. Xác nhận Nguyễn Trung T đã bồi thường cho ông Nghiêm Văn T được 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp 84.261.000đ (Tám mươi tư triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 22B1-205.04, cơ quan điều tra đã thu giữ tại sân nhà ông Thư, Nguyễn Văn S khai là mua của anh Tạ Minh D ở xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang nhưng cơ quan điều tra chưa

làm rõ được nguồn gốc của xe nên công an huyện V đã giữ lại, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe đạp mi ni màu xanh đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn S nên cần trả lại cho S là phù hợp.

Đối với một chiếc điếu cày bằng tre, 01 chiếc nõ điếu, 01 đế điếu cày và 01 gậy tre gảy rơm đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình ông T nên trả lại cho gia đình ông T. Nhưng trong quá trình điều tra, ông T xác định giá trị thấp, đã bị hư hỏng nên đề nghị tiêu hủy sau khi xét xử. Xét đây là sự tự nguyện của ông T nên cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của Nguyễn Văn Tr nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho Tr theo quy định. Nguyễn Văn Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy điện BKS 88MDD8-001.80, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1977, ở thôn P, xã B, huyện V, là mẹ đẻ của cháu Đ nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị N theo quy định. Chị N nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với bao tải xác rắn màu vàng mà Nguyễn Trung T đã lấy của gia đình mình để đựng con dao, xét thấy giá trị sử dụng thấp, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 2 năm 9 tháng (Hai năm chín tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10 tháng 4 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Trung T và người bị hại, ông Nghiêm Văn T với tổng số tiền là 94.261.000 đồng (Chín mươi tư triệu, hai trăm sáu mươi mốt nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho ông T được 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Nay còn phải bồi thường tiếp 84.261.000đ (Tám mươi tư triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn đồng).

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi

suất nợ quá hạn do Ngân hàng nhà nước quy định của số tiền chưa trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điếu cày bằng tre, 01 chiếc nõ điếu, 01 đế điếu cày và 01 gậy tre gảy rơm đã qua sử dụng, 01 bao tải xác rắn màu vàng mà Nguyễn Trung T đã lấy của gia đình mình để đựng con dao. (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện V lập ngày 28/7/2017).

Trả lại chiếc xe đạp mi ni màu xanh đã qua sử dụng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện V lập ngày 28/7/2017) cho Nguyễn Văn S.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.213.000đồng án phí dân sự trong án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- CA huyện V;
- THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang

\